

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2018/HS-ST
Ngày: 27/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Pha;

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Kim Thái;

- Ông Trần Thành Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Giang Nin - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên (tăng cường cho TAND huyện Phú Hòa).

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Hân – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2018/TLST-HS ngày 30/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018, nhưng đã có Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2018/HSST-QĐ ngày 19 tháng 11 năm 2018 do vắng mặt những người bị hại trong vụ án đối với bị cáo:

Lê Đức V, sinh năm 1994; nơi ĐKTT: thôn Phú Sen Tây, xã Hòa Định Tây, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên; Dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; tôn giáo: Không; con bà Lê Thị L, sinh năm 1960; vợ Hờ M, sinh năm 1993; có 01 con sinh năm 2016; tiền án: Ngày 28/02/2017 Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt; tiền sự: Ngày 28/7/2015 bị Công an xã Hòa Định Đông xử phạt 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, đã nộp phạt ngày 03/01/2016; nhân thân: Ngày 16/11/2009 bị Chủ tịch UBND huyện Phú Hòa áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng đến ngày 25/8/2011 chấp hành xong, ngày 30/10/2012 bị Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục, thời hạn 24 tháng đến ngày 08/8/2014 chấp hành xong. Bị bắt tạm giam ngày 14/8/2018, có mặt.

** Người bị hại:*

1. Tổng Sinh Q, sinh năm 1973; nơi ĐKTT: thôn Phú Sen Tây, xã Hòa Định Tây, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

2. Lê Đình Â, sinh năm 1975; nơi ĐKTT: thôn Phú Sen Tây, xã Hòa Định Tây, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

3. Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1991; nơi ĐKTT: thôn Phú Sen Tây, xã Hòa Định Tây, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

4. Lê Thị H, sinh năm 1977; nơi ĐKTT: thôn Phú Sen Tây, xã Hòa Định Tây, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

5. Ngô Minh T, sinh năm 1994; nơi ĐKTT: Hội Tín, xã An Thạch, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

6. Dương Thị G, sinh năm 1980; nơi ĐKTT: thôn Phú Sen Đông, xã Hòa Định Tây, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên, có mặt.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Huỳnh Anh Ph, sinh năm 1989; nơi ĐKTT: thôn Phú Sen Tây, xã Hòa Định Tây, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

2. Trần Thu L, sinh năm 1992; nơi ĐKTT: thôn Phú Sen Tây, xã Hòa Định Tây, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

3. Lê Tấn V, sinh năm 1980; nơi ĐKTT: Thôn Phú Hữu, xã Suối Bạc, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

4. Đặng Thị T, sinh năm 1967; nơi ĐKTT: Thôn Thọ Vực, xã Hòa Kiến, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

5. Nguyễn Tổ C, sinh năm 1994; nơi ĐKTT: thôn Phú Sen Tây, xã Hòa Định Tây, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

6. Lê Thị L, sinh năm 1960; nơi ĐKTT: thôn Phú Sen Tây, xã Hòa Định Tây, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

7. Lê Văn Q, sinh năm 1991; nơi ĐKTT: Thôn Ngân Điền, xã Sơn Hà, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

8. Lương Thị Đ, sinh năm 1976; nơi ĐKTT: Kp. Đình Thọ 1, thị trấn Phú Hòa, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

9. Huỳnh Văn T, sinh năm 1967; nơi ĐKTT: Kp. Đình Thọ 2, thị trấn Phú Hòa, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

10. Trần Thái B, sinh năm 1985; nơi ĐKTT: thôn Phú Sen Tây, xã Hòa Định Tây, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

11. Hờ M, sinh năm 1993; nơi ĐKTT: Suối Cau, xã Sơn Hòa, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài cá nhân nên từ tháng 03/2018 đến tháng 08/2018 Lê Đức V đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Phú Hòa cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 19 giờ ngày 17/3/2018 Lê Đức V cùng với Trần Thái B, sinh năm 1985 trú thôn Phú Sen Tây, xã Hoà Định Tây, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên bắt trộm 02 con gà nòi trọng lượng 7.1kg của Dương Thị G. Đến 19 giờ ngày 18/3/2018 sợ bị phát hiện V đem 02 con gà trả lại cho chị Giải.

Ngày 31/8/2018, Hội đồng định giá tài sản công an huyện Phú Hoà kết luận 01 kg gà nòi trị giá 200.000đ.

Vụ thứ 2: khoảng 21 giờ ngày 21/6/2018, Lê Đức V đến nhà ông Tổng Sinh Q, sinh năm 1973, trú thôn Phú Sen Tây, xã Hoà Định Tây thấy xe mô tô 78F8 -4396 loại xe Dream Trung Quốc dựng trong sân nhà, V lén lút vào lấy trộm xe mô tô này đem về nhà của Hồ M ở thôn Suối Cau, xã Sơn Hà, huyện Sơn Hoà cất giấu, ngày 22/8/2018 V đem bán cho Lê Tấn V, sinh năm 1980 ở thôn Phú Hữu, xã Suối Bạc, huyện Sơn Hoà được 1.000.000đ.

Ngày 16/8/2018, Hội đồng định giá tài sản công an huyện Phú Hoà kết luận xe mô tô 78F8-4396 có giá trị còn lại 2.000.000đ.

Vụ thứ 3: Khoảng 19 giờ ngày 02/7/2018 Lê Đức V đến nhà chị Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1991, trú thôn Phú Sen Tây, xã Hoà Định Tây thấy trong sân nhà có 01 xe mô tô biển số 78H8-5374, loại xe Wave Trung Quốc, V lén lút vào lấy trộm xe mô tô này đem về nhà cất giấu, ngày 03/7/2018 V đem bán cho Lê Tấn V giá trị 1.000.000đ.

Ngày 16/8/2018, Hội đồng định giá tài sản công an huyện Phú Hoà kết luận xe mô tô 78H8-5374 có giá trị còn lại 2.000.000đ.

Vụ thứ 4: Khoảng 17 giờ ngày 01/8/2018 Lê Đức V đến cây xăng dầu số 5 thuộc thôn Đông Phước, xã Hoà An thấy xe mô tô 78F5-8043 loại xe Wave Trung Quốc, trên xe có gắn chìa khoá. V lén lút vào lấy trộm xe mô tô này mang về nhà làm phương tiện đi lại, đến ngày 13/8/2018, V đem thế chấp cho Trần Thu L, sinh năm 1992 trú thôn Phú Sen Đông, xã Hoà Định Tây với số tiền 800.000đ, ngày 14/8/2018 V đến chuộc lại xe về sử dụng.

Ngày 16/8/2018, Hội đồng định giá tài sản công an huyện Phú Hoà kết luận xe mô tô 78F5-8043 có giá trị còn lại 2.000.000đ.

Vụ thứ 5: Khoảng 19 giờ ngày 08/8/2018, Lê Đức V đến nhà ông Lê Đình Ấ, sinh năm 1975, cư trú thôn Phú Sen Tây, xã Hoà Định Tây thấy trong sân có dựng một xe mô tô hiệu Sirius biển số 78E1-240.00, V lén lút vào lấy trộm xe mô tô này đem về nhà cất giấu, sáng ngày 09/8/2018, V đem xe bán cho Lê Văn Q sinh năm 1991, cư trú thôn Ngân Điền, xã Sơn Hà, huyện Sơn Hoà với số tiền 2.800.000đ.

Ngày 16/8/2018, Hội đồng định giá tài sản công an huyện Phú Hoà kết luận xe mô tô 78E1-240.00 có giá trị 12.500.000đ.

Vụ thứ 6: Khoảng 18 giờ ngày 13/8/2018, Lê Đức V đến nhà chị Lê Thị H1, sinh năm 1974, cư trú thôn Cẩm Thạch, xã Hoà Định Tây thấy xe mô tô hiệu Sirius biển số 78C1-306.74 dựng ngoài đường bê tông trước nhà chị H1, V lén lút vào lấy trộm xe mô tô này đem về nhà cất giấu, sáng ngày 14/8/2018 V đem bán xe cho Lê Tấn V nói với số tiền 8.000.000 đồng. Sau khi mất xe Lê Thị H1 đến tiệm cầm đồ của Lê Tấn V thấy có xe mô tô 78C1-306.74 nên báo Công an, qua làm việc V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 16/8/2018 Hội đồng định giá tài sản công an huyện Phú Hoà kết luận xe mô tô 78C1-306.74 có giá trị 11.250.000đ.

Tại Bản Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 29/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo Lê Đức V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đức V vẫn khai nhận tội như đã khai tại Cơ quan điều tra, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố là đúng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lê Đức V phạm tội: “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Đức V phạt 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Thị Minh H yêu cầu bồi thường 2.000.000đ; Tổng Sinh Q, Ngô Mạnh T, Lê Đình A, Lê Thị H1 không yêu cầu bồi thường.

Về xử lý vật chứng: tịch thu 3.310.000 đồng sung quỹ nhà nước; tịch thu tiêu huỷ 01 đèn pin đội đầu màu vàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Đức V tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Từ tháng 03/2018 đến tháng 08/2018 để có tiền tiêu xài cá nhân Lê Đức V đã có hành vi lén lút thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Phú Hoà với tổng giá trị tài sản mà V chiếm đoạt là 30.920.000 đồng nên truy tố, xét xử bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, là có căn cứ, đúng tội.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, nhưng không chịu lương thiện làm ăn mà lại lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác và gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, nên cần xử lý nghiêm. Bị cáo là người có nhân thân xấu từng bị xét xử về tội trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học sửa chữa sai lầm mà tiếp tục phạm tội. Mặc dù, bị cáo đã thành khẩn khai báo, khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại nhưng xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo nên cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: bị cáo Lê Đức V phải bồi thường cho Nguyễn Thị Minh H số tiền 2.000.000đ; Tống Sinh Q, Ngô Mạnh Tì, Lê Đình A, Lê Thị H1 không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[5] Đối với hành vi của Lê Tấn V: quá trình điều tra Lê Tấn V khai nhận không biết 03 xe mô tô mua của Lê Đức V là tài sản do phạm tội mà có, ngoài lời khai Lê Đức V không còn tài liệu nào chứng minh V Biết rõ 03 xe mô tô mua của V là tài sản do phạm tội mà có nên không đủ căn cứ xử lý Lê Tấn V về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

[6] Đối với Lê Văn Q, Trần Thu L khi mua xe, cầm cố xe không biết đây là xe do phạm tội mà có nên hành vi không cấu thành tội phạm.

[7] Đối với Trần Thái B đã tham gia cùng bị cáo V thực hiện trộm cắp 02 con gà nòi có giá trị 1.420.000đ và B chưa có tiền án, tiền sự về tội chiếm đoạt tài sản. Do đó, hành vi của B chưa đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản được quy định tại Điều 173 BLHS 2015. Công an huyện Phú Hoà đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với B với số tiền là 1.500.000đ về hành vi Trộm cắp tài sản.

[8] Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ 01 đèn pin đội đầu màu vàng; số tiền 3.310.000đ tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, 26 Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đức V phạm tội “Trộm cắp tái sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Đức V;

Phạt: Bị cáo **Lê Đức V – 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/8/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải trả lại cho bị hại Nguyễn Thị Minh H số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, c khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 đèn pin đội đầu màu vàng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Hòa với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Phú Hòa ngày 12/10/2018.

+ Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước số tiền 3.310.000đ (*ba triệu ba trăm mười nghìn đồng*) tại Biên lai thu tiền số 0001638 ngày 12/10/2018 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Phú Hòa.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, 26 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Đức V phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc

niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Pha

